TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 23-4-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thị Mỹ Hằng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Dư Thị Út

Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Danh Lê Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Lâm Ngọc H (tên gọi khác: TL), sinh năm 1980 tại Bạc Liêu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: số A, khóm B, phường C, thành phố D, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Hữu Đ, sinh năm 1940 (chết) và bà Thạch N, sinh năm 1942 (chết); có vợ tên Nguyễn Thị T P và 02 người con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 18/6/1998, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bạc Liêu có quyết định đưa vào cơ sở giáo dục tại Bến Giá, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, thời hạn 24 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 09/09/2002, UBND tỉnh Bạc Liêu có quyết định đưa vào cơ sở giáo dục tại Cồn Cát thuộc Bộ công an tại xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, thời hạn 24 tháng về hành vi "Tái phạm; Nhiều lần gây rối trật tự công cộng; Trộm cắp tài sản của công dân". Đã chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở giáo dục. Ngày 19/9/1997, bị Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội " Trộm cắp tài sản". Ngày 19/05/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu tuyên phạt 01 năm tù giam về tội " Trộm cắp tài sản". Ngày 09/09/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội " Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành án xong và đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến nay. "có mặt".

2. Nguyễn Thị T P (tên gọi khác: G), sinh năm 1984 tại Bạc Liêu.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: SốA, khóm B, phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1961 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1965; có chồng tên Lâm Ngọc H và 02 người con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. "có mặt".

- *Người bị hại:* Ông **Trịnh Thanh T**, sinh năm 1971. Địa chỉ: số A, khóm B, phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. "vắng mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Tào Thị H**, sinh năm 1959. Địa chỉ: số C, khóm D, phường E, thành phố F, tỉnh Bạc Liêu. "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy và muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 17 giờ, ngày 08/01/2018, Lâm Ngọc H đi đến Chợ Trung tâm thành phố Bạc Liêu, thuộc khóm 2, phường 3, thành phố Bạc Liêu để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến trước cửa hàng của Trịnh Thanh T (Shop Tâm Xuân) chuyên kinh doanh, mua bán quần áo nam, nữ và trẻ em, Lâm Ngọc H nhìn thấy một bọc nilon màu đen, được quấn băng keo màu vàng xung quanh, (bên trong có 101 bộ đồ của nữ, loại kiểu áo liền quần) đang để dưới nền gạch, không có người trông coi nên Lâm Ngọc H đã lấy trộm đem về cất giấu. Đến khoảng 9 giờ, ngày 09/01/2018, H mở ra kiểm tra bên trong có nhiều bộ đồ, màu sắc, kích cỡ khác nhau nên kêu vợ là Nguyễn Thị T P đi đến các cửa hàng mua, bán quần áo để hỏi bán, P đồng ý. Mặc dù biết rõ tài sản này do Lâm Ngọc H lấy trộm nhưng Nguyễn Thị Thu P vẫn đem 92 bộ đồ bán tại cửa hàng của bà Tào Thị H (cửa hàng Năm H) ở số , khóm 3, phường 3, thành phố Bạc Liêu được 6.440.000 đồng đem về đưa cho Lâm Ngọc H và H cho P 1.000.000 đồng, số tiền còn lại H chi xài cá nhân, còn lại 220.000 đồng bị Công an thu giữ trên người của H. Đối với 09 bộ đồ còn lại, H khai đánh rơi trên đoạn đường từ Chợ trung tâm về nhà nhưng không xác định được địa điểm cụ thể nên không thu hồi được.

Tại Biên bản định giá tài sản số 04, ngày 11/01/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 101 bộ đồ của nữ (loại kiểu áo liền quần), có nhiều màu sắc và kích cỡ khác nhau, có giá 145.000 đồng/bộ, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 14.645.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSTPBL ngày 26/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lâm Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu

P về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Lâm Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản" và bị cáo Nguyễn Thị T P phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo P từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 220.000 đồng.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo H và P mỗi bị cáo phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình và bị cáo P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, không có ý kiến gì đối với chính bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người bị hại Trịnh Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tào Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, người bị hại Trịnh Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tào Thị H đã trình bày rõ lời khai nên việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm và đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt; đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, vào khoảng 17 giờ ngày 08/01/2018 Lâm Ngọc H đến tại chợ Trung tâm thành phố Bạc Liêu thuộc khóm 2, phường 3 thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Lâm Ngọc H đã có hành vi lén lút lấy trộm 101 bộ đồ, có giá trị 14.645.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thị Thu P không hứa hẹn trước với bị cáo H mà tiêu thu tài sản biết rõ là do bị cáo H phạm tội mà có.

Bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị cáo P thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đều vì mục đích vụ lợi; trước, trong và sau khi thực hiện hành vi, các bị cáo Lâm Ngọc H và Nguyễn Thị Thu P có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên hành vi nêu trên của bị cáo Lâm Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thu P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu tránh nhiệm hình sự , các bị cáo ý thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác do mình thực hiện là vi phạm pháp luật, bị pháp luật xử lý nghiêm nhưng vì mục đích vụ lợi các b ị cáo đã bất chấp pháp luật. Do đó, cần xử lý đối với các bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H và P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo P còn có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo P có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo P, xử phạt bị cáo

mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo P.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trịnh Thanh T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Bà Tào Thị H không có bất cứ yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Vật chứng: Đối với số tiền 220.000 đồng thu giữ trên người bị cáo H. Ông T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và cả ông T, bà H đều xác định không có bất cứ yêu cầu gì khác, đây là số tiền do phạm tội mà có, do đó tịch thu số tiền 220.000 đồng vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo Lâm Ngọc H và Nguyễn Thị Thu P, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[9] Đối với bà Tào Thị H có hành vi mua tài sản do phạm tội mà có nhưng quá trình điều tra bà H khai nhận không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Như đã phân tích ở trên, chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về việc áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo P từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Xét thấy, căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật, nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động phòng ngừa tội phạm trong quần chúng nhân dân nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này. Như đã nhận định ở trên, do bị cáo P có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo P, xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp và cũng đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo P.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Ngọc H (tên gọi khác: T) phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Nguyễn Thị T P (tên gọi khác: G) phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" .

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm Ngọc H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 09/01/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, s, i khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T P 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 220.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2018.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: các bị cáo Lâm Ngọc H và Nguyễn Thị T P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Án xử công khai, báo cho các bị cáo và người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ ược bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.